

Số: /KH-UBND

Vinh Quang, ngày tháng 3 năm 2023

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số xã Vinh Quang năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 11/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về việc chuyển đổi số huyện Tiên Lãng năm 2023; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 18/2/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về chuyển đổi số huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân xã Vinh Quang ban hành Kế hoạch chuyển đổi số xã Vinh Quang năm 2023, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng trong Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 18/2/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng về chuyển đổi số huyện Tiên Lãng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**1. Phát triển Chính quyền số**

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- Ít nhất 40% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 80% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo; hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

**2. Phát triển Kinh tế số**

- Phần đầu kinh tế số chiếm 25% giá trị sản xuất của xã.
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15% trở lên.
- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 10%.
- 100% các sản phẩm nông nghiệp tiềm năng của địa phương được đăng ký, giao dịch trên các sàn giao dịch điện tử (postmart.vn và voso.vn).

### 3. Phát triển Xã hội số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 90% hộ gia đình.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G;
- Phần đầu phổ cập điện thoại di động thông minh, tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%, cung cấp danh tính số trên nền tảng di động cho tối thiểu 30% người dân sống và làm việc trên địa bàn xã.

## II. NHIỆM VỤ

### 1. Nhận thức số

#### 1.1. Ngày Chuyển đổi số

Ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023; hưởng ứng và phổ biến Tháng 10 - Tháng tiêu dùng số.

#### 1.2. Xây dựng các sáng kiến kinh nghiệm, cách làm về chuyển đổi số

Tổ chức các hoạt động tìm kiếm những sáng kiến kinh nghiệm, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

#### 1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

UBND xã chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

### 2. Thẻ chê số

Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông, doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh tế chia sẻ, môi trường thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới... để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

Rà soát, đề xuất, kiến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các quy định pháp luật liên quan đến công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với các công trình hạ tầng viễn thông; các quy định bố trí đất công xây dựng công trình hạ tầng viễn thông.

Nghiên cứu, đánh giá, phân tích cơ chế chính sách, kinh nghiệm, cách làm hay trong thực hiện chuyển đổi số ở các cơ quan, đơn vị khác để có thể vận dụng phù hợp với điều kiện của đơn vị mình.

Triển khai bộ tiêu chí để đánh giá mức độ chuyển đổi số các đơn vị, địa phương theo bộ tiêu chí DTI do thành phố ban hành.

### 3. Hạ tầng số

Tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông xóa các vùng, khu vực lùm sóng băng thông rộng trên địa bàn xã. Triển khai các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn.

Kết nối mạng truyền số liệu chuyên<sup>3</sup> dùng trong cơ quan nhà nước TSLCD của thành phố.

#### 4. Dữ liệu số

Hoàn thiện việc thu thập cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, kết nối chia sẻ dùng chung trong các cơ quan nhà nước.

Phối hợp với các cơ quan cấp trên trong việc xây dựng, hoàn thiện, cập nhật, sử dụng các bộ cơ sở dữ liệu: cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, cơ sở dữ liệu quản lý các sáng kiến, đề tài, nhiệm vụ khoa học, cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học công nghệ...); tuyên truyền, hướng dẫn cung cấp cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

#### 5. Nền tảng số

Tăng cường triển khai nền tảng học trực tuyến Haiphong.onetouch.edu.vn do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.

#### 6. Nhân lực số

Tham gia tập huấn kỹ năng số cho 100% cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống các cơ quan, đơn vị.

#### 7. An toàn thông tin mạng

##### 7.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

Hoàn thành việc phân loại, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 8/2023 đối với cấp xã.

##### 7.2. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

Tham gia tập huấn, diễn tập về an toàn thông tin mạng.

#### 8. Chính quyền số

8.1. Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, mạng Internet của cơ quan, kết nối mạng TSLCD, bảo đảm vận hành ổn định, hiệu quả. Nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại cơ quan và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

8.2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thông minh, tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp: xây dựng Kho lưu trữ dữ liệu điện tử về tổ chức, cá nhân và cơ quan nhà nước; hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC (nâng cấp đường truyền, bổ sung các thiết bị CNTT, ngoại vi, thiết bị quét mã vạch tích hợp với hệ thống phần mềm một cửa điện tử...).

8.3. Sử dụng hiệu quả các hệ thống thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản điều hành và tác nghiệp của các cơ quan khối đảng, chính quyền.

8.4. Số hoá và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể và chính quyền: Số hóa kết quả hồ sơ giải

quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực giai<sup>4</sup> đoạn 2008-2013; triển khai thực hiện số hóa văn bản chỉ đạo điều hành, quản lý, lưu trữ, hồ sơ của các cơ quan đảng, nhà nước, tổ chức, đoàn thể khi có hướng dẫn của cấp trên.

#### 9. Kinh tế số

9.1. Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp: Xây dựng và triển khai Kế hoạch khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp trên địa bàn tham gia vào công tác chuyển đổi số; triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số.

#### 9.2. Định hướng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế nông nghiệp

Xây dựng và thực thi các cơ chế, chính sách ưu đãi chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; hỗ trợ và thúc đẩy các cơ sở sản xuất và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất và các kỹ thuật canh tác nông nghiệp. Quảng bá, tuyên truyền các sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử.

#### 10. Xã hội số

10.1. Chuyển đổi số trong Y tế: chăm sóc sức khỏe, phát triển mô hình bệnh viện thông minh, triển khai bệnh án điện tử, số theo dõi sức khỏe điện tử.

10.2. Chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến.

10.3. Chuyển đổi số trong truyền thông: Tiếp tục nâng cấp hệ thống truyền thanh kỹ thuật số để đảm bảo thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến mọi tầng lớp người dân.

*(Các nhiệm vụ cụ thể kèm theo phụ lục gửi kèm)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Trên cơ sở các nhiệm vụ được giao, các ban ngành, đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân xã xem xét phê duyệt.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### 1. Công chức Văn hóa xã hội

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp các ban ngành, đoàn thể, cán bộ công chức thực hiện Kế hoạch này.

Triển khai hiệu quả hoạt động Tổ công tác đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội; giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; thanh toán không dùng tiền mặt; sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí,...); áp dụng các giải pháp an toàn, bảo mật thông tin cơ bản để tự bảo vệ mình và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hoá và Thông tin xây dựng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị; triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm

tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2015/NĐ-CP ngày 05/9/2015 của Chính phủ.

Vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống thông tin dùng chung, chuyên ngành của thành phố và các cơ quan, đơn vị.

## 2. Công chức Tài chính kế toán

Chủ trì, phối hợp với công chức văn hóa xã hội, các cơ quan liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân xã bố trí kế hoạch vốn đầu tư cho các dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số trên địa bàn.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của xã.

## 3. Công chức Văn phòng thống kê:

Chủ trì phối hợp với công chức văn hóa xã hội tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của xã. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân xã.

### ***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Phòng VHTT huyện;
- TT Đảng ủy;
- Chủ tịch, các phó CT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Hải**